

Số: 07/BC-VHXXH

Yên Phú, ngày 23 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình trước trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026

Kính gửi:

- Đảng ủy xã Yên Phú;
- Ủy ban nhân dân xã Yên Phú.

Thực hiện Văn bản số 178-CV/ĐU ngày 07/02/2026 của Đảng ủy xã Yên Phú về báo cáo tình hình tổ chức Tết Bính Ngọ năm 2026;

Phòng Văn hóa – Xã hội báo cáo tình hình các hoạt động trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ việc thực hiện công tác an sinh xã hội, tổ chức Tết cho các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, chúc tết nhân dân..., như sau:

A. CÔNG TÁC THAM MƯU:

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành các kế hoạch: Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 13/12/2025, Kế hoạch tổ chức Lễ hội Động Tiên - Chợ quê xã Yên Phú năm 2026; Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 27/12/2025, Kế hoạch Lễ hội Gầu Tào - Lễ hội truyền thống dân tộc Mông và tổ chức Liên hoan Văn nghệ, thể thao dân tộc Mông xã Yên Phú năm 2026; Kế hoạch số 40/KH-UBND, ngày 10/02/2026 về Trợ giúp, thăm hỏi, tặng quà, chúc thọ, mừng thọ, chúc Tết nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026;

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

I. Tình hình phòng, chống dịch bệnh, khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết:

Chỉ đạo Trạm Y tế xã luôn chủ động phòng, chống và kiểm soát hiệu quả các loại dịch bệnh có nguy cơ bùng phát trong dịp Tết Nguyên đán và mùa lễ hội xuân năm 2026. Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế khu vực chuẩn bị nhân lực, vật tư, hoá chất, trang thiết bị Y tế, kiểm tra kịp thời, giám sát dịch. Phát hiện sớm, xử lý kịp thời, không để dịch bệnh lây lan rộng, hạn chế tối đa số mắc và tử vong.

Tăng cường giám sát các bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gia tăng trong dịp Tết và bệnh theo mùa như: cúm, sởi, sốt xuất huyết, tay chân miệng, thủy đậu, tiêu chảy, viêm đường hô hấp cấp và các bệnh truyền nhiễm khác. Đảm bảo công tác khám chữa bệnh, cấp cứu, chăm sóc sức khỏe Nhân dân trước, trong và sau Tết. Cung ứng thuốc đầy đủ không để thiếu thuốc phụ vụ cho người dân. Duy trì đảm bảo thực hiện

nghiêm việc phân công trực cấp cứu và thực hiện việc khám chữa bệnh và cấp phát thuốc 24/24.

Tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên các cơ sở kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn xã, tập trung kiểm soát an toàn thực phẩm, đặc biệt là các mặt hàng phục vụ Tết.

II. Công tác chăm lo Tết cho Nhân dân, thực hiện an sinh xã hội cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn:

1. Tình hình tổ chức Tết cho đối tượng người có công

1.1. Chuyển quà tặng cho các đối tượng chính sách, người có công

- Tổ chức chuyển quà tặng của Chủ tịch nước đối với người có công với cách mạng trên địa bàn xã với 59 đối tượng, mỗi suất 300.000đ, tổng số tiền 17.700.000 đồng. Trong đó: Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống 16 đối tượng, với số tiền 4.800.000 đồng. Đại diện thân nhân chủ yếu của liệt sĩ (bố, mẹ, vợ, chồng, con, người có công nuôi liệt sĩ) 04 đối tượng, với số tiền 1.200.000 đồng. Đại diện người thờ cúng liệt sĩ và giữ bằng TQGC đảm nhiệm thờ cúng liệt sĩ: 31 đối tượng, với số tiền 9.300.000 đồng. Người HĐKC bị nhiễm CDHH từ 80% trở xuống 08 đối tượng, với số tiền 2.400.000 đồng.

- Chuyển quà tặng của tỉnh đối với người có công với cách mạng trên địa bàn xã với 63 suất, số tiền 31.500.000 đồng. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống 16 đối tượng, với số tiền 4.800.000 đồng. Đại diện thân nhân chủ yếu của liệt sĩ (bố, mẹ, vợ, chồng, con, người có công nuôi liệt sĩ) 04 đối tượng, với số tiền 1.200.000 đồng. Đại diện người thờ cúng liệt sĩ và giữ bằng TQGC đảm nhiệm thờ cúng liệt sĩ: 31 đối tượng, với số tiền 9.300.000 đồng. Người HĐKC bị nhiễm CDHH từ 80% trở xuống 08 đối tượng, với số tiền 2.400.000 đồng. Con đẻ người HĐKC bị nhiễm chất độc hóa học 04 đối tượng, với số tiền 2.000.000 đồng.

(Có biểu tổng hợp số 01 đính kèm)

1.2. Chi trả trợ cấp người có công

- Chi trả trợ cấp đến hết tháng 2/2026 cho 42 người, với số tiền là 140.550.000 đồng.

2. Chúc thọ, mừng thọ Người cao tuổi:

Tổng số: **151** cụ thuộc diện chúc thọ, trong đó thăm quyền thực hiện:

- Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi tròn 100 tuổi (tổng số 01 cụ), mức quà tặng gồm: Quà hiện vật trị giá

200.000 đồng (*chi bằng tiền mặt*); 05 mét vải lụa; Giấy mừng thọ (*kèm theo khung*) và 1.200.000 đồng tiền mặt.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở các độ tuổi 90, 95 tuổi, cụ thể:

+ Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở tuổi 90, 95 tuổi (tổng số 17 cụ) gồm: Quà hiện vật trị giá 200.000 đồng (*chi bằng tiền mặt*), Giấy mừng thọ (*kèm theo khung*) và 1.000.000 đồng tiền mặt;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã ký Giấy mừng thọ và tổ chức chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85 tuổi trên địa bàn, cụ thể:

+ Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở tuổi 70, 75 tuổi (108 cụ) gồm: Quà hiện vật trị giá 200.000 đồng (*có thể chi bằng tiền mặt do cấp xã quyết định*), Giấy mừng thọ (*kèm theo khung*) và 500.000 đồng tiền mặt;

+ Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở tuổi 80, 85 tuổi (25 cụ) gồm: Quà hiện vật trị giá 200.000 đồng (*có thể chi bằng tiền mặt do cấp xã quyết định*), Giấy mừng thọ (*kèm theo khung*) và 600.000 đồng tiền mặt.

*** Kinh phí thực hiện:**

- Kinh phí tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở tuổi 90, 95, 100 tuổi và trên 100 tuổi (bao gồm quà tặng, tiền in ấn giấy mừng thọ, thiệp chúc thọ, khung giấy mừng thọ) do ngân sách tỉnh đảm bảo.

- Kinh phí tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85 tuổi (bao gồm quà tặng, tiền in giấy mừng thọ, thiệp chúc thọ, khung giấy mừng thọ) do ngân sách xã đảm bảo.

Đã tham mưu thành lập đoàn mời các đồng chí lãnh đạo đi thăm hỏi, trao quà trực tiếp cho 18 cụ độ tuổi 100, 95 và 90 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền và cấp toàn bộ tiền, quà, khung và giấy chúc thọ cho các thôn tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho 133 cụ ở độ tuổi 70, 75, 80 và 85.

3. Tình hình tổ chức Tết cho đối tượng Bảo trợ xã hội, Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn:

3.1. Hỗ trợ đối với hộ gia đình có nguy cơ thiếu đói trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026:

- Tổng số đề nghị hỗ trợ: 87 hộ = 340 khẩu.
- Hình thức hỗ trợ: Trợ cấp bằng gạo.
- Số tháng đề nghị cứu trợ: 01 tháng.

- Mức hỗ trợ: 15 kg gạo/khẩu.
- Số lượng gạo hỗ trợ: 340 khẩu x 15 kg = 5.100 kg.
- Từ nguồn dự trữ quốc gia;

(Có biểu chi tiết số 03 đính kèm)

3.2. Tặng quà người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn, hộ BTXH trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026:

Phối hợp với các cơ quan đơn vị, các tổ chức đoàn thể, các tổ chức, cá nhân, các đơn vị tài trợ đã tổ chức tặng 550 suất quà với số tiền là 390.000.000 đồng để tặng quà người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn, hộ yếu thế.

(Có biểu tổng hợp số 4 kèm theo)

3.3. Chi trả trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội: Chi trả trợ cấp đến hết tháng 2/2026 cho 651 đối tượng với tổng kinh phí 471.965.000 đồng.

4. Tổ chức các hoạt động vui chơi trong dịp Tết (các sự kiện văn hoá, văn nghệ, lễ hội truyền thống, ...)

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí đảm bảo an toàn, tiết kiệm phù hợp với nếp sống văn minh, phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc như: Tổ chức thành công Lễ hội Gầu Tào-Lễ hội truyền thống dân tộc Mông và Liên hoan Văn nghệ, thể thao dân tộc Mông xã Yên Phú năm 2026 nhằm giữ gìn, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa cổ truyền, các môn thể thao của cộng đồng người Mông trên địa bàn xã. Góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân các dân tộc trong xã nói chung và đồng bào dân tộc Mông nói riêng, động viên nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” ở cơ sở; tạo không khí vui tươi, phấn khởi, động viên tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, hăng say lao động, sản xuất của đồng bào các dân tộc trong xã góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, Nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp đã đề ra và góp phần thực hiện đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng tổ chức Lễ hội Động Tiên - Chợ quê là dịp quảng bá về mảnh đất, con người, bản sắc văn hoá truyền thống các dân tộc trên địa bàn xã. Thông qua Lễ hội giúp người dân nhận thức được trách nhiệm trong việc gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn xã, đồng thời thấy được tiềm năng thế mạnh, phát triển kinh tế - xã hội và du lịch của xã, thu hút đông đảo du khách thập phương đến tham quan, từng bước làm cho nhân dân chuyển đổi nhận thức về Du lịch và Lễ hội; quản lý, kiểm soát chất lượng kinh doanh dịch vụ du lịch và phương tiện phục vụ khách du lịch, kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân về truyền thống về vang của Đảng cộng sản Việt Nam. Tiếp tục khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong xác định đường lối cách mạng; khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự kiên định theo con đường chủ nghĩa xã hội; những thành tựu kinh tế - xã hội của đất nước trong những năm qua; những lĩnh vực đột phá, kết quả về kinh tế - xã hội năm 2025; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I và tuyên truyền về Nghị Quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Tổ chức thông tin tuyên truyền kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2026).

5. Công tác giáo dục

Các trường học trên địa bàn xã xây dựng kế hoạch và lịch trực Tết: đã thiết lập lịch trực Tết 24/24 cụ thể, phân công rõ ràng trách nhiệm cho Ban giám hiệu, nhân viên bảo vệ và đội ngũ giáo viên. Đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong suốt kỳ nghỉ.

Thực hiện triển khai đầy đủ tới 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên các quy định về An toàn giao thông và Phòng chống cháy nổ (PCCC). Thực hiện vệ sinh khuôn viên trường lớp sạch sẽ.

Với tinh thần "Tuong thân tương ái", không để ai bị bỏ lại phía sau, các trường học đã phối hợp với các đoàn thể thực hiện tốt công tác an sinh: huy động cán bộ giáo viên và học sinh ủng hộ, tặng quà cho các học sinh có hoàn cảnh, điều kiện đặc biệt khó khăn.

100% CBGV thực hiện nghiêm túc lịch trực tết, chấp hành tốt các quy định về ATGT; khuôn viên các điểm trường đều đảm bảo an toàn, không xảy ra tình trạng mất trật tự hay cháy nổ, cơ sở vật chất được đảm bảo.

Ngay sau kỳ nghỉ các trường đã bắt tay vào công tác tổ chức cho học sinh trở lại trường theo quy định (ngày 23/02/2026).

Trên đây là Báo cáo tình hình trước, trong và sau Tết Bính Ngọ năm 2026, Phòng Văn hóa – Xã hội trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như "Kính gửi"; (báo cáo)
- VP. HỖND&UBND xã;
- Phòng VH-XH;
- Lưu: VT-VHXH.



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Văn Sơn

**BIỂU TỔNG HỢP DANH SÁCH TẶNG QUÀ
CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC, QUÀ CỦA TỈNH CHO ĐỐI TƯỢNG NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ
THÂN NHÂN NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG
NHÂN DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN BÌNH NGỌ NĂM 2026**

(Kèm theo Báo cáo số 07/BC-UBND ngày 23/02/2026 của Phòng Văn hóa - Xã hội)

Số TT	Tên thôn	Tổng	Quà của Chủ tịch nước (300.000đ/suất)		Quà của tỉnh (500.000đ/suất)		Ghi chú
			Số lượng	Số tiền	Số lượng	Số tiền	
1	Thôn 1A Thống Nhất	3.200.000	4	1.200.000	4	2.000.000	
2	Thôn 1B Thống Nhất	1.600.000	2	600.000	2	1.000.000	
3	Thôn 2 Thống Nhất	1.600.000	2	600.000	2	1.000.000	
4	Thôn 3 Thống Nhất	3.200.000	4	1.200.000	4	2.000.000	
5	Thôn 4 Thống Nhất	800.000	1	300.000	1	500.000	
6	Thôn 5 Thống Nhất	3.400.000	3	900.000	5	2.500.000	
7	Thôn 6 Thống Nhất	2.900.000	3	900.000	4	2.000.000	
8	Thôn 7 Thống Nhất	2.400.000	3	900.000	3	1.500.000	
9	Thôn 1 Minh Phú	2.400.000	3	900.000	3	1.500.000	
10	Thôn 2 Minh Phú	800.000	1	300.000	1	500.000	
11	Thôn 3 Minh Phú	2.400.000	3	900.000	3	1.500.000	
12	Thôn 4 Minh Phú	4.500.000	5	1.500.000	6	3.000.000	
13	Thôn 5 Minh Phú	4.800.000	6	1.800.000	6	3.000.000	
14	Thôn 6 Minh Phú	800.000	1	300.000	1	500.000	
15	Thôn 7 Minh Phú	0		-		0	
16	Thôn 8 Minh Phú	800.000	1	300.000	1	500.000	
17	Thôn 9 Minh Phú	800.000	1	300.000	1	500.000	
18	Thôn 1 Yên Lập	0		-		0	
19	Thôn 2 Yên Lập	0		-		0	
20	Thôn 3 Yên Lập	0		-		0	
21	Thôn Nắc Con 1	0		-		0	
22	Thôn Nắc Con 2	0		-		0	
23	Thôn Km 61	0		-		0	
24	Thôn Km 65	800.000	1	300.000	1	500.000	
25	Thôn Km 68	1.600.000	2	600.000	2	1.000.000	
26	Thôn Làng Chiềng	2.400.000	3	900.000	3	1.500.000	
27	Thôn Làng Soi	1.600.000	2	600.000	2	1.000.000	
28	Thôn Ngõa	800.000	1	300.000	1	500.000	
29	Thôn Thài Khao	0		-		0	
30	Thôn Quảng Tân	0		-		0	
31	Thôn Ngòi Sen	2.400.000	3	900.000	3	1.500.000	
32	Thôn Thảng 10	3.200.000	4	1.200.000	4	2.000.000	
Tổng		49.200.000	59	17.700.000	63	31.500.000	

**BIỂU TỔNG HỢP NGƯỜI CAO TUỔI
CHÚC THỌ, MỪNG THỌ NHÂN DỊP TẾT NGUYÊN BÍNH NGỌ NĂM 2026**

(Kèm theo Báo cáo số 07/BC-UBND ngày 23/02/2026 của Phòng Văn hóa - Xã hội)

TT	Thôn	Tổng	Độ tuổi - Năm sinh							
			70 Tuổi (năm sinh 1956)	75 Tuổi (năm sinh 1951)	80 Tuổi (năm sinh 1946)	85 Tuổi (năm sinh 1941)	90 Tuổi (năm sinh 1936)	95 Tuổi (năm sinh 1931)	100 Tuổi (năm sinh 1926)	Trên 100 Tuổi (năm sinh 1925 về trước)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Thôn 1A Thống Nhất	6	2	3			1			
2	Thôn 1B Thống Nhất	5	1	1	1			1	1	
3	Thôn 2 Thống Nhất	8	4		3	1				
4	Thôn 3 Thống Nhất	2	2							
5	Thôn 4 Thống Nhất	7	3	3			1			
6	Thôn 5 Thống Nhất	5	5							
7	Thôn 6 Thống Nhất	9	3	2	1	1	1	1		
8	Thôn 7 Thống Nhất	0								
9	Thôn 1 Minh Phú	14	7	2	1		2	2		
10	Thôn 2 Minh Phú	4	1	1		1	1			
11	Thôn 3 Minh Phú	4	2	1		1				
12	Thôn 4 Minh Phú	4	1	1	2					
13	Thôn 5 Minh Phú	9	6	1	1	1				
14	Thôn 6 Minh Phú	1			1					
15	Thôn 7 Minh Phú	1			1					
16	Thôn 8 Minh Phú	9	6	1			2			
17	Thôn 9 Minh Phú	2	2							
18	Thôn 1 Yên Lập	3	2	1						
19	Thôn 2 Yên Lập	1	1							
20	Thôn 3 Yên Lập	0								
21	Thôn Nấc Con 1	5	2	1			1	1		
22	Thôn Nấc Con 2	13	9	2		2				
23	Thôn Km 61	4	2		1		1			
24	Thôn Km 65	3	3							
25	Thôn Km 68	1	1							
26	Thôn Làng Chiềng	2	1	1						
27	Thôn Làng Soi	2		1		1				
28	Thôn Ngõa	5	3	2						
29	Thôn Thái Khao	5	2	2	1					
30	Thôn Quảng Tân	5	1		2	1		1		
31	Thôn Ngòi Sen	6	5					1		
32	Thôn Tháng 10	6	5		1					



BIỂU TỔNG HỢP

HỘ CÓ NHU CẦU HỖ TRỢ THIẾU ĐÓI DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN BÌNH NGỌ NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số 07/BC-UBND ngày 23/02/2026 của Phòng Văn hóa - Xã hội)

STT	Tên thôn	Số hộ	Số khẩu	Số lượng gạo cần hỗ trợ (kg)
1	Thôn 68	3	12	180
2	Thôn 65	2	5	75
3	Thôn Tháng 10	6	19	285
4	Thôn Ngòi Sen	4	12	180
5	Thôn Quảng Tân	8	49	735
6	Thôn Thái Khao	8	30	450
7	Thôn Nắc Con 1	4	13	195
8	Thôn Nắc Con 2	9	36	540
9	Thôn Ngoã	3	14	210
10	Thôn Km 61	0	0	0
11	Thôn 1A Thống Nhất	5	38	570
12	Thôn 1B Thống Nhất	0	0	0
13	Thôn 2 Thống Nhất	2	4	60
14	Thôn 3 Thống Nhất	0	0	0
15	Thôn Làng Chiềng	0	0	0
16	Thôn Làng Soi	1	1	15
17	Thôn 4 Thống Nhất	3	5	75
18	Thôn 5 Thống Nhất	1	7	105
19	Thôn 6 Thống Nhất	1	1	15
20	Thôn 7 Thống Nhất	3	5	75
21	Thôn 1 Minh Phú	2	9	135
22	Thôn 2 Minh Phú	1	4	60
23	Thôn 3 Minh Phú	0	0	0
24	Thôn 4 Minh Phú	2	4	60
25	Thôn 5 Minh Phú	1	2	30
26	Thôn 6 Minh Phú	6	19	285
27	Thôn 7 Minh Phú	1	6	90
28	Thôn 8 Minh Phú	3	13	195
29	Thôn 9 Minh Phú	4	16	240
30	Thôn 1 Yên Lập	0	0	0
31	Thôn 2 Yên Lập	1	8	120
32	Thôn 3 Yên Lập	3	8	120
Tổng cộng		87	340	5100



BIỂU TỔNG HỢP

Biểu 4

(Kèm theo Báo cáo số 07/BC-VHXXH, ngày 07 tháng 02 năm 2026 của Phòng Văn hóa - Xã hội)

STT	Đối tượng	Tên đơn vị tặng quà	Số hộ	Kinh phí/ suất	Tổng Kinh phí
1	Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ chính sách, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	100	1.000.000	100.000.000
2		Hội đồng nhân dân tỉnh	100	600.000	60.000.000
3		Ban Quản lý các KCN tỉnh	50	600.000	30.000.000
4		Quỹ Thiện Tâm	60	600.000	36.000.000
5		Công an tỉnh và Công ty TNHH nhựa Hưng Yên	100	800.000	80.000.000
6		Ủng hộ của các cá nhân, tổ chức, đơn vị trong xã	140	600.000	84.000.000
Tổng số			550		390.000.000

